

Biện pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên hệ cao đẳng theo tiếp cận năng lực

Đinh Thị Thảo*

*ThS. Trường CĐSP Hòa Bình

Received: 13/2/2023; Accepted: 16/2/2023; Published: 21/2/2023

Abstract: The renovation of higher education in a modern direction, promoting the activeness of learners requires synchronous renewal of basic elements of the teaching process, including objectives, content, methods, and methods. convenience and test, evaluate. Examination and assessment of learning outcomes is the final stage of the teaching process, but also the beginning of a new assessment cycle with a higher quality. Therefore, it can be considered that the test and assessment of learning outcomes is the rudder that controls the teaching process, plays the role of verifying the results of content and method innovation according to the subject's objectives set out in recent times. certain points; help orient, adjust the next teaching plan to proceed more appropriately and effectively. In this article, we offer some measures to assess the learning outcomes of English language learners of students at Hoa Binh College of Education.

Keywords: Measure, assessment, learning outcome, English language learners.

1. Đặt vấn đề

Hiện nay, trong xu thế toàn cầu hóa với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật và nền kinh tế tri thức, để có thể nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thì đổi mới giáo dục trở thành vấn đề cấp thiết với các quốc gia trên thế giới trong đó có Việt Nam. Đổi mới giáo dục đại học theo hướng hiện đại, phát huy tính tích cực của người học đòi hỏi phải đổi mới đồng bộ các yếu tố cơ bản của quá trình dạy học, bao gồm mục tiêu, nội dung, phương pháp (PP), phương tiện và kiểm tra, đánh giá (KTĐG). KTĐG kết quả học tập là khâu cuối cùng của quá trình dạy học nhưng đồng thời cũng là khởi đầu cho một chu trình đánh giá mới với một chất lượng cao hơn. Vì thế, có thể xem KTĐG kết quả học tập là bánh lái điều khiển quá trình dạy học, đóng vai trò kiểm chứng kết quả đổi mới nội dung, PP theo mục tiêu môn học đã đề ra trong những thời điểm nhất định; giúp cho việc định hướng, điều chỉnh kế hoạch dạy học tiếp theo tiến hành phù hợp và có hiệu quả hơn. Việc đào tạo theo tiếp cận năng lực (TCNL) chỉ có thể thực hiện tốt nếu có sự thay đổi tương ứng về cách đánh giá kết quả học tập của người học. Cách đánh giá kết quả học tập sẽ quy định cách dạy và cách học tương ứng. Vì vậy khi chuyển việc đào tạo theo hướng TCNL thì quá trình đánh giá cũng thay đổi. Từ việc đánh giá kiến thức với những hình thức đánh giá truyền thống thông qua các dạng câu hỏi trắc nghiệm khách quan và các dạng câu hỏi tự luận chuyển sang đánh giá phải thống nhất giữa tri thức và việc thực hiện những tri thức ấy. Cách đánh giá này không chỉ yêu

cầu người học biết học thuộc, ghi nhớ mà còn phải biết vận dụng kiến thức vào giải quyết những nhiệm vụ trong thực tiễn cuộc sống. Như vậy, cách đánh giá theo TCNL chú trọng đầu ra của người học và mục tiêu đánh giá là xem người học làm được gì, có năng lực gì chứ không phải chỉ đánh giá xem người học biết những gì.

Từ thực tiễn giáo dục hiện nay cũng như thực tế dạy học ở Trường Cao đẳng Sư phạm (CĐSP) Hòa Bình, việc đổi mới đánh giá kết quả học tập của SV theo hướng TCNL là hết sức cần thiết và cấp bách. Trong khuôn khổ bài báo này, tác giả đề xuất “*Một số biện pháp đánh giá kết quả học tập (KQHT) của sinh viên hệ cao đẳng theo tiếp cận năng lực*”

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các khái niệm cơ bản

2.1.1. Khái niệm đánh giá

Đánh giá được hiểu là quá trình thu thập và xử lý kịp thời, có hệ thống thông tin về hiện trạng, khả năng hay nguyên nhân của chất lượng và hiệu quả giáo dục, căn cứ vào mục tiêu dạy học làm cơ sở cho những chủ trương, biện pháp và hành động giáo dục tiếp theo.

2.1.2. Khái niệm kết quả học tập

KQHT là thành quả thực tế của cá nhân người học phản ánh mức độ đáp ứng yêu cầu học tập theo định hướng của mục tiêu, của nội dung học tập trong môn học cũng như trong chương trình giáo dục quy định, chúng được đánh giá trên cơ sở của hoạt động đo lường và kiểm tra theo các tiêu chí khác nhau.

2.1.3. Khái niệm đánh giá kết quả học tập

Đánh giá KQHT của SV là một quá trình được tiến hành có hệ thống nhằm xác định mức độ đạt được của SV về mục tiêu đào tạo, tạo điều kiện thúc đẩy quá trình học tập; quá trình này diễn ra có lúc song hành, có lúc đan xen và lồng ghép với quá trình dạy học bằng những hình thức tổ chức khác nhau. Nó có thể bao gồm những sự mô tả, liệt kê về mặt định tính hay định lượng những hành vi (kiến thức, KN, thái độ) của người học ở thời điểm hiện tại đang xét đối chiếu với những tiêu chí của mục đích dự kiến trong mong muốn, nhằm có quyết định thích hợp để nâng cao chất lượng và hiệu quả của việc dạy và học, nhằm chứng nhận kết quả học tập của người học theo mục tiêu đề ra. Đánh giá KQHT của người học phải gắn liền với kiểm tra (KT), dựa vào số liệu của KT để tránh những đánh giá mang tính ngẫu nhiên dẫn đến những hậu quả không tốt về mặt tâm lý, giáo dục.

2.1.4. Khái niệm năng lực

Năng lực mang dấu ấn cá nhân, thể hiện tính chủ quan trong hành động và có thể có được nhờ sự bền bỉ, kiên trì học tập, hoạt động, rèn luyện và trải nghiệm. Về bản chất, năng lực là tổ hợp của kiến thức, KN, kỹ xảo, thái độ và một số yếu tố tâm lý khác phù hợp với yêu cầu của hoạt động nhất định, đảm bảo cho hoạt động đó có kết quả. Khi năng lực phát triển thành tài năng thực sự thì các yếu tố này hoà quyện, đan xen vào nhau.

2.1.5. Khái niệm đánh giá kết quả học tập theo TCNL

Đánh giá KQHT theo TCNL là quá trình tập hợp và phân tích thông tin nhằm đưa ra những nhận định về việc vận dụng tích hợp tri thức, KN, thái độ của người học để giải quyết các nhiệm vụ dạy học phức hợp, từ đó phát triển các năng lực cần thiết của người học trong học tập. Hay nói cách khác, đánh giá KQHT theo TCNL là chú trọng đến việc phát triển những năng lực thực hiện của người học, tạo điều kiện cho người học thâm nhập vào thực tiễn, gắn học đi đôi với hành.

2.2. Vai trò của ĐGKQ học tập của SV theo TCNL

Đánh giá thúc đẩy SV học tập, nâng cao trách nhiệm của SV trong học tập. Đánh giá thông báo kịp thời cho SV biết tiến bộ của họ, có tác dụng thúc bách sinh viên học tập, động viên, khích lệ họ học nhiều hơn, tốt hơn, chỉ cho họ thấy những nội dung nào chưa tốt, nội dung nào cần học thêm, học cải thiện, học lại v.v... Đánh giá KQHT theo năng lực của SV được tiến hành tốt giúp cho họ có cơ hội để củng cố tri thức, phát triển trí tuệ. Giúp hình thành cho họ nhu cầu thói quen tự đánh giá, nâng cao tinh thần trách nhiệm, ý chí vươn lên trong học tập và rèn luyện.

Đánh giá có tác động tới PP dạy và tới PP học,

yêu cầu về nội dung KT đánh giá đòi hỏi GV và SV phải thay đổi cách học để thể hiện được được kết quả học tập thực sự.

Đánh giá KQHT giúp cho các nhà quản lý đi đến những quyết định để cải tiến và hoàn thiện nội dung hay chỉ đạo đổi mới PP dạy học. Trong quá trình dạy học, vấn đề sử dụng tài liệu nào, PP, phương tiện nào là thích hợp, tất cả những điều đó phải được thực thi và có những kết quả, kết quả này thông qua đánh giá để đi đến quyết định là nên được tiếp tục hay cần thay đổi, chính quá trình đánh giá sẽ cung cấp cơ sở cho sự phán xét này.

2.3. Thực trạng công tác ĐGKQ học tập môn Tiếng Anh của SV hệ cao đẳng theo TCNL tại Trường CĐSP Hòa Bình.

**Về hình thức kiểm tra, thi:*

Có nhiều hình thức như: viết, vấn đáp, trắc nghiệm. Với đề thi viết, thời gian có thể từ 60 phút đến 180 phút. Thi vấn đáp có số câu hỏi nhiều hơn, nhưng thời lượng kiến thức và thời gian kiểm tra cho người học cũng eo hẹp hơn, mỗi người học được hỏi một vấn đề nhỏ trong thời gian từ 5 đến 10 phút. Trắc nghiệm khoảng hơn chục câu với nhiều cách khác nhau. Nhưng tất cả các hình thức và nội dung đề thi, kiểm tra trên đều nhằm mục đích KT mức độ ghi nhớ các sự kiện, thuật ngữ, khái niệm... mà SV đã được học. Các câu hỏi thi và KT còn nhiều trùng lặp, thiếu sáng tạo. Nhiều câu hỏi chủ yếu là tái hiện kiến thức lý thuyết, thậm chí là các câu chính trong nội dung bài học. Các kiến thức cơ bản của tiếng Anh rất đa dạng từ các dạng thi cơ bản, câu điều kiện, sửa lỗi sai, các dạng so sánh... GV có thể ra đề với nhiều hình thức khác nhau. Tuy nhiên, đề thi môn Tiếng Anh phần lớn là đề thi trắc nghiệm kết hợp với tự luận. Tỷ lệ câu tự luận, vận dụng cao chiếm rất ít.

**Thời lượng môn học và thời gian thi:*

Thông thường mỗi học phần có từ 2 đến 4 tín chỉ, theo quy định mỗi học phần có một hoặc hai bài KT giữa kì và kết thúc học phần có một bài thi. Bài kiểm tra giữa kì chỉ chiếm trọng số từ 25 đến 30% điểm trung bình học phần đó nên người học cũng không chú trọng vào bài kiểm tra này. Bài thi được tiến hành vào cuối học kì nên trong suốt quá trình học tập người học không có động lực thúc đẩy quá trình tự học, đến cuối học kì chỉ cần dành một thời gian ngắn trong khoảng hai đến ba tuần để ôn. Không những thế, đề đối phó với đề thi, nhiều người học còn học tủ, học lệch, học thuộc đáp an trắc nghiệm từ đó dẫn đến việc đánh giá chưa thật khách quan, chính xác.

Đề thi các học phần chưa thể hiện rõ được mức độ nhận thức theo thang đánh giá Bloom từ nhận biết,

thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Các câu hỏi mới chỉ tập trung ở mức độ nhận biết như điền vào chỗ trống với các cấu trúc thì tiếng Anh cơ bản để nhớ hoặc các dạng so sánh trong tiếng Anh. Các câu hỏi chưa có sự suy luận như những dạng bài viết lại câu sao cho nghĩa không đổi, các dạng bài đọc hiểu...

2.4. Biện pháp đánh giá KQHT của SV theo TCNL

2.4.1. Đa dạng hóa các hình thức đánh giá trong dạy học theo các thành tố năng lực học tập của môn học.

Năng lực nghề nghiệp của SV chỉ được bộc lộ thông qua các hoạt động học tập và một số hoạt động hỗ trợ, do vậy cần tổ chức học tập để SV bộc lộ các thành tố năng lực và đánh giá theo các thành tố này. Để đánh giá (ĐG) được năng lực theo các thành tố này thì việc ĐG theo một bài thi cuối kỳ sẽ không còn hiệu quả mà phải đa dạng hóa các hình thức ĐG và chú trọng đến đánh giá quá trình trong quá trình dạy học phân môn này. Các hình thức ĐG gồm: ĐG thông qua tiểu luận tự học; ĐG thông qua Semina; ĐG thông qua việc làm một bài tập trên lớp; thông qua bài KT thường xuyên; ĐG thông qua bài thi hết học phần; ĐG thông qua việc tham gia các phong trào hoạt động câu lạc bộ, rèn luyện nghiệp vụ sư phạm thường xuyên.

2.4.2. Kết hợp một cách hợp lý việc đánh giá của GV với việc tự đánh giá của SV, coi đây là động cơ thúc đẩy năng lực tự học, tự giải quyết vấn đề của SV

Quá trình ĐG năng lực của SV phải được chuyển hóa dần thành khâu tự ĐG năng lực của họ. Điều này chỉ có thể làm được khi GV biết cách kết hợp một cách hợp lý việc ĐG của mình với việc tự ĐG của SV trong quá trình học tập và rèn luyện. Kết hợp một cách hợp lý ở đây, tức là GV không thể tự mình ĐG hoàn toàn một hoạt động học tập và rèn luyện nào đó của SV mà phải biết tập dần cho họ tự nhận xét được kết quả hoạt động của chính bản thân mình và của bạn bè trong nhóm, trong lớp. Hoạt động đã làm tốt đến đâu, chỗ nào là chưa thành công, tự vạch ra được phương án khắc phục có sự góp ý của các bạn trong nhóm, trong lớp.

2.4.3. Đảm bảo nguyên tắc đánh giá năng lực trong quá trình tổ chức học tập và rèn luyện cho SV

Bảo đảm tính giá trị: Phải đo lường chính xác mức độ phát triển năng lực SV

Đảm bảo độ tin cậy: Kết quả đánh giá SV ổn định, chính xác, không bị phụ thuộc vào người ĐG. Kết quả ĐG phải thống nhất khi được lập đi lập lại nhiều lần.

Đảm bảo tính linh hoạt: Thực hiện đa dạng các hình thức, PP đánh giá để SV có cơ hội thể hiện tốt năng lực của họ.

Đảm bảo tính công bằng: Người đánh giá và người được đánh giá phải đều hiểu tiêu chuẩn, tiêu chí, hành vi đánh giá như nhau.

Đảm bảo tính hệ thống: Kết quả ĐG chẩn đoán được sử dụng để xác nhận vùng phát triển hiện có của SV

Đảm bảo tính toàn diện: Kết quả ĐG phải phản ánh sự phát triển của các thành tố và chỉ số hành vi của năng lực được đo lường.

3. Kết luận

Đánh giá KQHT theo TCNL đã và đang được nhiều nhà giáo dục quan tâm nghiên cứu để hướng đến việc phát triển năng lực thực hiện của người học, tạo điều kiện cho SV thâm nhập vào thực tiễn, gắn học đi đôi với hành. Trong nhà trường sư phạm, tiếng Anh là môn học cần thiết cho SV; vì vậy, mục đích của đánh giá KQHT môn Tiếng Anh nói chung và học phần Tiếng Anh 2 nói riêng theo TCNL là đánh giá hệ thống năng lực dạy học - giáo dục của SV. Nội dung đánh giá KQHT môn Tiếng Anh 2 theo tiếp cận năng lực đòi hỏi SV thực hiện vận dụng những kiến thức, KN, thái độ đã học để giải quyết các bài tập, nhiệm vụ đề ra để thể hiện năng lực bản thân. Các PP, hình thức KTĐG được sử dụng phối hợp đa dạng trong đánh giá KQHT môn Tiếng Anh 2 theo TCNL. Các công cụ có giá trị để đánh giá KQHT môn Tiếng Anh 2 của SV theo tiếp cận năng lực là các dạng bài KTĐG được thiết kế dưới dạng tự luận và trắc nghiệm khách quan.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục & Đào tạo, *Tài liệu hội thảo xây dựng chương trình giáo dục phổ thông theo định hướng phát triển năng lực*, tại Đại học Cần Thơ, 12-2014.
2. Nguyễn Đức Chính (2004), *Đo lường - Đánh giá kết quả học tập của học sinh*. Bài giảng dành cho học viên lớp Cao học Quản lý giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội.
3. Đặng Bá Lâm (2003), *Kiểm tra, đánh giá trong dạy - học đại học*, NXB GD. Hà Nội
4. Shirley Fletcher (2000), *Competence-Based Assessment Techniques*, 2nd Edition, Kogan Page Ltd, London.
5. Department of Education and Training Western Australia (2013), *Designing assessment tools for quality outcomes in VET*, 4th Edition, Government of Western Australia.
6. Department of Training and Workforce Development (2013), *Guidelines for assessing competence in VET*, 5th Edition, Government of Western Australia.